

Số: **184/2019/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 24 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 182 quyền số 01/2008 ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thị trấn C, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 257/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lương Th, sinh năm 1976;

Chị Trương Thị Lan Ph, sinh năm 1985.

Cùng Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 3, dãy N4 TT Q, tổ 4, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tình cảm: Anh Lương Th và chị Trương Thị Lan Ph đều xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lương Th, chị Trịnh Thị Lan Ph có 01 con chung là cháu Lương Minh T (Cháu trai), sinh ngày 22/12/2009. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Lương Minh T cho chị Trịnh Thị Lan Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000/tháng (*Hai triệu đồng*), từ tháng 06/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Anh Th chị Ph tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Ph tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lương Th đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải và đối thoại thành, không có ai thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lương Th và chị Trương Thị Lan Ph.

- Về con chung: Anh Lương Th, chị Trịnh Thị Lan Ph có 01 con chung là cháu Lương Minh T (Cháu trai), sinh ngày 22/12/2009. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Lương Minh T cho mẹ là chị Trịnh Thị Lan Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000/tháng (*Hai triệu đồng một tháng*), tính từ tháng 06/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc, giáo dục con chung của các đương sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị Lan Ph tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác định chị Ph đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002804 ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P, quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thế Vinh